



Tài liệu

SINH HOẠT CHI ĐOÀN

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH CAO BẰNG

Tháng 4 năm 2026



**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM,
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC**



A. Theo dòng lịch sử

Ngày 1/4

Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng (01/4/1930 - 01/4/2026)



Ngày 22/4

Kỷ niệm 156 Ngày sinh V.I Lênin (22/4/1870 - 22/4/2026)



Ngày 7/4



- Ngày Sức khỏe thế giới
- Ngày thành lập tổ chức Y tế thế giới
- Ngày Toàn dân hiến máu tình nguyện

Ngày 23/4

Ngày Sách và Bản quyền thế giới

Ngày 16/4

Kỷ niệm 80 năm Ngày Truyền thống ngành Quân Y (16/4/1946 - 16/4/2026)

Ngày 25/4

Kỷ niệm 50 năm Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội nước Việt Nam thống nhất (25/4/1976 - 25/4/2026)

Ngày 18/4

Ngày Bảo vệ, chăm sóc người Khuyết tật Việt Nam

Ngày 26/4

Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch)

Ngày 19/4

Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam



Ngày 29/4

Kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng quần đảo Trường Sa (29/4/1975 - 29/4/2026)

Ngày 20/4

Ngày Thương hiệu Việt Nam



Ngày 30/4

Ngày 21/4

Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam



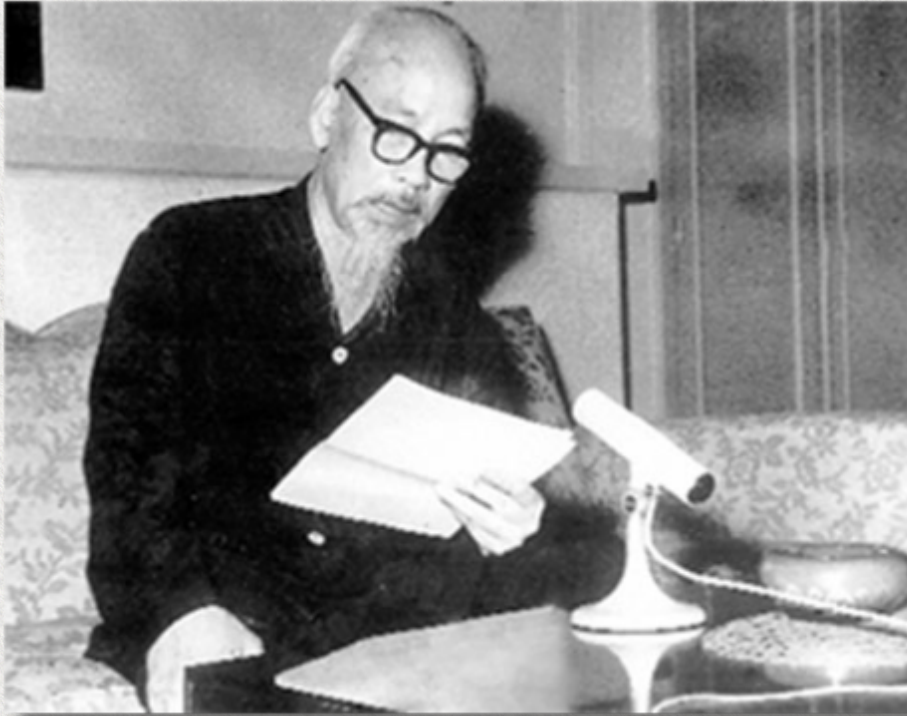
Kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026)

B. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HỒ CHÍ MINH

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH: “KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO”

Độc lập, tự do là khát vọng ngàn đời của dân tộc ta. Độc lập, tự do bắt nguồn từ chủ nghĩa yêu nước truyền thống Việt Nam, lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo. Khát vọng độc lập, tự do đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc rút trong câu nói nổi tiếng: Không có gì quý hơn độc lập, tự do!.

Ngày 17-7-1966, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta bước vào giai đoạn ác liệt nhất, đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh bằng không quân đánh phá miền Bắc, trên Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam, lời kêu gọi nhân dân cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vang lên: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Người khẳng định:

“Không có gì quý hơn độc lập tự do”.

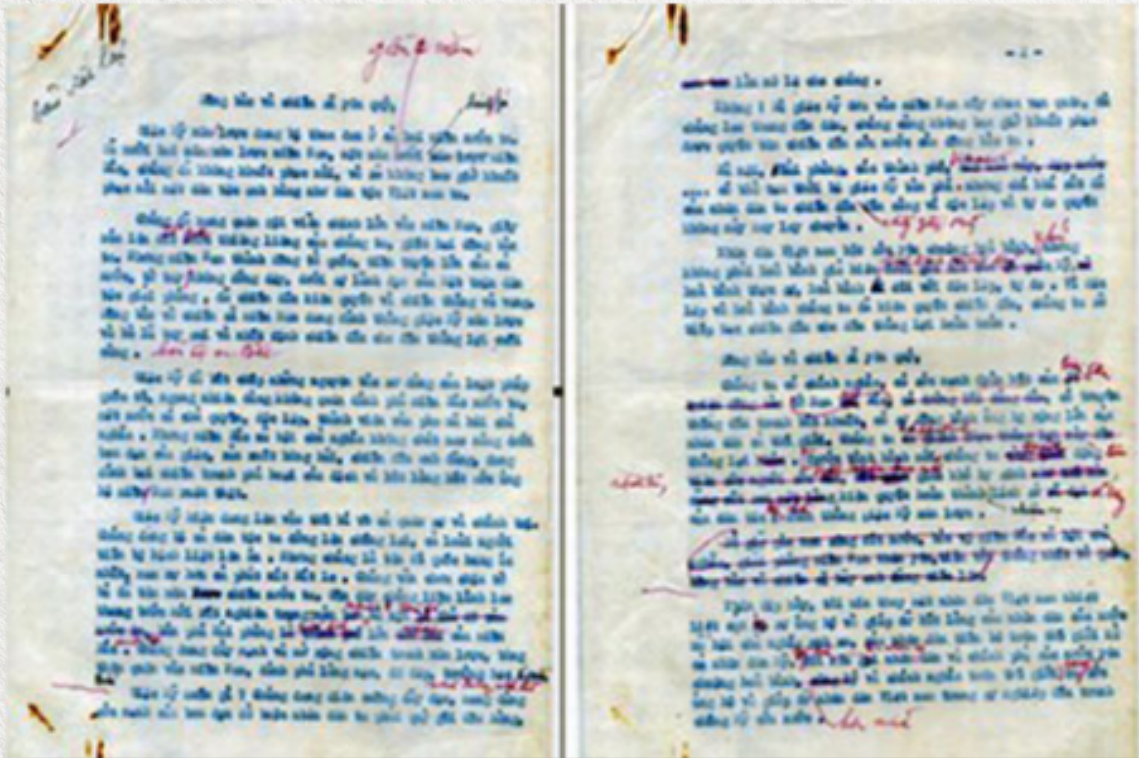
Hà Nội, ngày 17/7/1966.

Lời kêu gọi như một lời hịch hiệu triệu toàn dân tộc đồng tâm, nhất trí, vượt qua mọi khó khăn, thách thức tiến lên giành chiến thắng. Lời kêu gọi là một cuộc vận động lớn để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân tộc đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, củng cố niềm tin, xiết chặt đội ngũ để đi vào giai đoạn quyết liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại không chỉ của dân tộc Việt Nam mà của cả nhân loại tiến bộ trong thế kỷ XX.

Trong cuộc chiến tranh này, đế quốc Mỹ đã huy động và sử dụng một lực lượng quân sự và phương tiện chiến tranh khổng lồ hàng tiêu diệt lực lượng cách mạng nước ta. Mỹ đã chi trực tiếp cho cuộc chiến tranh ở Việt Nam tới gần 700 tỉ USD, nếu tính cả chi phí gián tiếp thì lên tới gần 1.000 tỉ USD gấp gần 3 lần số tiền Mỹ chi trong cuộc chiến tranh thế giới hai (khoảng 341 tỉ USD) và gấp 20 lần Mỹ chi cho các cuộc chiến tranh ở Triều Tiên (khoảng 54 tỉ USD...), Mỹ đã huy động tới 70% lực lượng, 60% lính thủy đánh bộ; 40% hải quân và 60% không quân của nước Mỹ, với hơn 6,5 triệu lượt thanh niên trực tiếp tham gia chiến tranh ở Việt Nam cùng với 22.000 xí nghiệp quốc phòng trên nước Mỹ trực tiếp phục vụ chiến tranh ở Việt Nam.

Mỹ đã sử dụng 15 triệu tấn bom đạn các loại ném xuống chiến trường Việt Nam, cùng hàng chục triệu lít chất độc màu da cam mà chúng thả xuống chủ yếu ở chiến trường Việt Nam, làm 17% diện tích ở nước ta bị phơi nhiễm, gần 5 triệu nạn nhân phải mang dị tật suốt đời và còn ảnh hưởng nhiều đến cả thế hệ con cháu họ trong tương lai. Trong chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, bình quân mỗi người phải chịu 45,5 kg bom đạn, tính ra 1 km² chịu 6 tấn bom đạn. Với tinh thần "thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã dốc lòng, dốc sức chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Trải qua chiến tranh ác liệt, nhân dân ta càng thêm trân trọng những giá trị của độc lập và tự do. "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" là tư tưởng xuyên suốt của quá trình lịch sử từ những "chiến thắng vĩ đại và huy hoàng" trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc đến những "thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử" trong công cuộc đổi mới của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh. Lời kêu gọi của Bác chính là lời non sông đất nước, động viên toàn dân vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hi sinh vì độc lập, tự do cho dân tộc.



Bản thảo "Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước"
do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo, năm 1966.

Nguồn:

- Trần Quỳnh Cư, "Ngày 17 tháng Bảy năm 1966: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn dân chống Mỹ cứu nước, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược và khẳng định chân lý: "Không có gì quý hơn độc lập, tự do"", Việt Nam những sự kiện lịch sử (1945-1975), H. Giáo dục, 2006, tr.304-305.
- "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 5: 1966-1969, H. Chính trị quốc gia, 2011, tr.130-133.
- Phương Anh, "17-7-1966: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước, khẳng định chân lý "Không có gì quý hơn độc lập, tự do."", Trang thông tin Bảo tàng Lịch sử quốc gia.

CÂU CHUYỆN VỀ BÁC: “BÀI THƠ CHÚC TẾT CUỐI CÙNG”

Theo tư liệu, Bác Hồ có 22 bài thơ chúc Tết. Bài thơ “Chúc mừng năm mới” đăng trên Báo Việt Nam Độc lập số 114 năm 1942 là bài thơ chúc Tết đầu tiên của Bác, lúc ấy Bác đang hoạt động bí mật ở Pác Bó, xã Trường Hà (Hà Quảng) cho đến năm 1969, đón Tết Kỷ Dậu, Bác viết bài thơ chúc Tết cuối cùng gửi đồng bào và chiến sĩ cả nước.

Nội dung thơ chúc Tết của Bác gồm các phần: Tổng kết tình hình năm qua, dự báo, nhận định tình hình sắp tới, chúc mừng đồng bào, chiến sĩ nhân dịp xuân mới và hiệu triệu, kêu gọi đại đoàn kết toàn dân tộc, thi đua hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đấu tranh giải phóng đất nước, phát triển kinh tế - xã hội...

Bài thơ chúc Tết Kỷ Dậu 1969 gồm 6 câu thơ lục bát:

“Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to
Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
Tiến lên! Chiến sĩ đồng bào
Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn”.



Thiệp chúc Tết của Bác Hồ Xuân Kỷ Dậu 1969. (Ảnh tư liệu)

Bài thơ xuân 1969 là bài thơ xuân cuối cùng của Bác, bởi sau đó Người mãi mãi đi xa, để lại niềm tiếc thương vô hạn đối với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta và những chiến sĩ cộng sản, bạn bè, những người tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Từ năm 1969 trở đi, phong trào đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước mỗi năm một phát triển mạnh mẽ. Đến mùa xuân năm 1975, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng, nhân dân ta từ Bắc chí Nam đoàn kết một lòng, quyết tâm chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà, đưa non sông về một mối như sinh thời Bác hằng mong muốn.

Bác đã đi xa, nhưng những bài thơ chúc Tết, mừng xuân của Bác vào thời khắc giao thừa vẫn văng vẳng bên tai, in sâu vào tâm trí mỗi người dân Việt Nam chúng ta. Lời thơ của Bác tuy dung dị nhưng sâu lắng hồn núi sông, vang dậy lời hiệu triệu, lời hịch giục giã toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cả nước quyết tâm tiến lên giành thắng lợi mới, để “Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua”.

Nghe lại, đọc lại những bài thơ chúc Tết của Bác, chúng ta càng bồi hồi, xúc động nhớ về một chặng đường vẻ vang, oanh liệt mà dân tộc ta trải qua, hướng về xuân mới Nhâm Dần 2022 với bao mơ ước, dự cảm tốt lành bởi những bài thơ chúc Tết của Bác như là lời non sông, là tiếng hịch non sông vang vọng không chỉ hôm nay mà mãi mãi đến mai sau.



Chủ tịch Hồ Chí Minh và cán bộ cơ quan Văn phòng Chủ tịch phủ, Đài Tiếng nói Việt Nam tại buổi ghi âm đọc thư chúc Tết Xuân Kỷ Dậu 1969. (Ảnh tư liệu)

Nguồn:

- Trịnh Phương (S.t), “Vang vọng bài thơ chúc tết cuối cùng của Bác Hồ”, Báo Điện tử Cao Bằng.
- “Lần cuối cùng Bác Hồ chúc Tết đồng bào, chiến sĩ Xuân Kỷ Dậu 55 năm trước”, Trang thông tin Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV).

C. Một số ngày lễ, kỷ niệm trong tháng

1. KỶ NIỆM 96 NĂM NGÀY THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH CAO BẰNG (01/4/1930 - 01/4/2026)

Cao Bằng là mảnh đất giàu truyền thống lịch sử cách mạng và văn hoá. Trải qua mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước, cộng đồng các dân tộc ở Cao Bằng luôn phát huy truyền thống đoàn kết, đấu tranh bảo vệ quê hương, đất nước. Trong suốt chiều dài lịch sử hình thành và phát triển, Cao Bằng luôn giữ vị trí chiến lược trọng yếu và là bức phen giậu vững chắc nơi biên cương phía Bắc của Tổ quốc; là vùng đất địa linh nhân kiệt, ghi đậm dấu ấn những trang sử oanh liệt, hào hùng trong suốt quá trình lịch sử của dân tộc. Trải qua 94 năm xây dựng và phát triển, dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng Cộng sản Việt Nam, phát huy truyền thống quê hương cách mạng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã luôn nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết một lòng, nỗ lực cùng cả nước thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bối cảnh lịch sử ra đời chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên

Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, biến nước ta thành một nước thuộc địa nửa phong kiến. Từ đó các phong trào yêu nước, đấu tranh của nhân dân ta diễn ra liên tục, mạnh mẽ, song chưa thành công. Đến khi chủ nghĩa Mác - Lê-nin được truyền bá vào Việt Nam những năm 1920, đầu 1930, mở ra con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, phong trào cách mạng Việt Nam có những bước phát triển mới.

Dưới tác động ảnh hưởng và hòa nhịp cùng với phong trào chung của cả nước, vào thời gian đó, ở Cao Bằng đã xuất hiện các tổ chức yêu nước (Hội đánh Tây, Hội Thanh niên phản đế), thu hút nhiều thanh niên yêu nước, tiến bộ, trong số đó nổi bật hơn cả và có ảnh hưởng to lớn là đồng chí Hoàng Đình Giông, một thanh niên dân tộc Tày, ở xã Xuân Phách, huyện Hòa An (nay là phường Đề Thám, Thành phố) có lòng yêu nước nồng nàn và sớm giác ngộ cách mạng. Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí bắt đầu từ những năm 1925 - 1926, khi đồng chí còn theo học tại Trường Bách Nghệ (Hà Nội), là lúc phong trào cả nước đang sôi động. Bị đuổi ra khỏi trường vì tham gia hoạt động cách mạng và có ảnh hưởng lớn trong tầng lớp thanh niên, đồng chí Hoàng Đình Giông trở lại quê hương. Tại đây, đồng chí tiếp tục tuyên truyền, vận động, mở rộng Hội đánh Tây. Do đó, từ đầu năm 1927 đã xuất hiện nhiều cơ sở của Hội đánh Tây ở các tổng Tượng Yên, Nhượng Bạ, Hà Đàm (thuộc châu Hòa An). Sau đó, các tổ chức yêu nước này còn phát triển lên Hà Quảng, lan sang Quảng Uyên và các châu khác trong tỉnh, đặc biệt là các khu vực đầu mối giao thông quan trọng và đông dân cư.

Trước sức lan rộng của phong trào yêu nước, đặc biệt là tác động ảnh hưởng tới sự hoạt động của Hoàng Đình Giông, bọn đế quốc và tay sai bắt đầu khủng bố, truy lùng gắt gao. Trước tình hình đó, năm 1927, đồng chí Hoàng Đình Giông bí mật ra nước ngoài để hoạt động và học tập.

Nơi đặt chân và hoạt động đầu tiên của đồng chí là Long Châu, Quảng Tây (Trung Quốc). Tại đây, đồng chí Hoàng Đình Giông đã gặp đồng chí Hoàng Văn Thụ và bắt liên lạc với các đồng chí trong ban lãnh đạo của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở nước ngoài (Long Châu, Quảng Tây, Trung Quốc).

Sự ra đời chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng

Sau khi tiếp thu con đường cách mạng do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá, Hoàng Đình Giông với tư cách là người phụ trách Hội ở Long Châu đã ra sức chỉ đạo xây dựng cơ sở Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, chọn cử được nhiều thanh niên người Cao Bằng đã được giác ngộ cách mạng sang Long Châu học tập tại các lớp huấn luyện của Hội rồi lại đưa về Cao Bằng hoạt động. Cuối năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên kết nạp thêm đồng chí Hoàng Văn Nọn (tức Hoàng Như, Hoàng Vĩnh Tuy, Văn Tân, Tú Hưu); năm 1929, kết nạp thêm Lê Đoàn Chu (tức Lê Mới, Nam Cao). Sau khi kết thúc khoá học, nhiều đồng chí đã được cử về Cao Bằng để tuyên truyền vận động, tổ chức các cơ sở Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Vì vậy, các cơ sở Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở thị xã Cao Bằng và mỏ thiếc Tĩnh Túc đã được tổ chức. Đây là những cơ sở hội đầu tiên tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng Cao Bằng.

Tháng 12/1929, các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Nọn, Hoàng Văn Thụ được đồng chí Lê Hồng Sơn, đại diện của Đông Dương Cộng sản Đảng kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng và tuyên bố thành lập Chi bộ Hải ngoại Long Châu (Trung Quốc). Đồng chí Hoàng Đình Giông được bầu làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ Long Châu có nhiệm vụ “gây dựng và phát triển phong trào quần chúng cách mạng ở vùng biên giới Cao Bằng - Lạng Sơn, hướng dẫn thanh niên yêu nước ra dự những lớp huấn luyện cách mạng ở nước ngoài, đưa đón cán bộ đi hoạt động giữa hai vùng biên giới”. Sau Hội nghị thành lập Đảng (tháng 02/1930), chi bộ Hải ngoại Long Châu do đồng chí Hoàng Đình Giông làm Bí thư, chính thức trở thành Chi bộ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thực hiện chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam, đầu năm 1930, chi bộ Hải ngoại Long Châu cử đồng chí Hoàng Văn Nọn về Cao Bằng hoạt động để chuẩn bị tiến tới thành lập tổ chức Đảng ở Cao Bằng. Sau một thời gian tiếp tục tuyên truyền, rèn luyện, qua kiểm tra phong trào và thử thách cán bộ, ngày 01/4/1930, đồng chí Hoàng Văn Nọn thay mặt chi bộ Long Châu, kết nạp hai đồng chí Lê Đoàn Chu và Nông Văn Đô (tức Bích Giang, Cát Lợi) vào Đảng, tuyên bố thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng tại Nặm Lìn, xã Hoàng Tung, châu Hòa An, do đồng chí Hoàng Văn Nọn làm Bí thư. Chi bộ đã đề ra hai nhiệm vụ hàng đầu là: tích cực phát triển cơ sở Đảng, đặc biệt là ở mỏ thiếc Tĩnh Túc và thị xã Cao Bằng; đẩy mạnh phong trào chống thuế, chống bắt phu ngày mùa, đi phu phải được cấp tiền, gạo...



Ý nghĩa lịch sử sự ra đời chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên

- Sự kiện chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng ra đời đã có ý nghĩa to lớn đối với phong trào cách mạng của tỉnh và góp phần quan trọng trong phát triển phong trào cách mạng của cả nước.

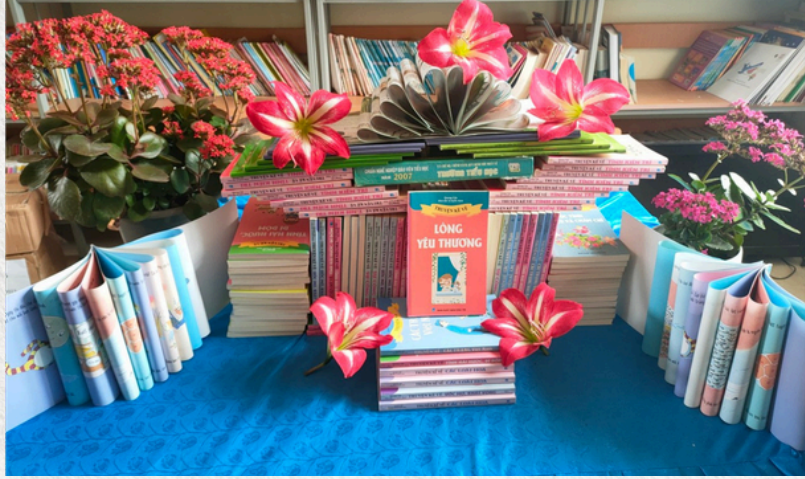
- Ngay từ khi mới ra đời, chi bộ đã thực hiện chức năng nhiệm vụ như Tỉnh ủy lâm thời, lãnh đạo phong trào cách mạng trong toàn tỉnh, tạo nên sự thống nhất về tư tưởng chính trị và hành động của phong trào cách mạng của một tỉnh với toàn quốc. Từ đây, nhân dân các dân tộc Cao Bằng vững bước đi lên dưới ngọn cờ quang vinh của Đảng Cộng sản Việt Nam, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, cho tới khi giành được thắng lợi hoàn toàn.

- Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp, là bước ngoặt đánh dấu sự phát triển vượt bậc của phong trào cách mạng trong tỉnh; là thắng lợi rất quan trọng của tư tưởng vô sản trong cuộc đấu tranh với kẻ thù. Đồng thời khẳng định vai trò của những người công sản và hệ tư tưởng Mác - Lênin với phong trào cách mạng ở một tỉnh miền núi dân tộc thiểu số.

- Sự kiện thành lập chi bộ Nặm Lìn - chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên ở Cao Bằng đã tạo nền móng vững chắc cho phong trào cách mạng và sự phát triển thành Đảng bộ Cao Bằng sau này.

- Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng được thành lập ngày 01/4/1930 là một trong những chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời sớm tại vùng miền núi biên giới phía Đông Bắc của Tổ quốc. Cũng từ Cao Bằng, thực hiện sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, nhiều cán bộ cách mạng của tỉnh đã được Đảng điều về hoạt động gây dựng cơ sở cách mạng, góp phần vào việc thành lập tổ chức Đảng tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước.

2. NGÀY SÁCH VÀ VĂN HÓA ĐỌC VIỆT NAM



Ngày 24/2/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định lấy 21/4 hằng năm là ngày Sách Việt Nam. Sau đó, để đưa Văn hóa đọc được phổ biến rộng rãi hơn, ngày 4/11/2021, Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức Ngày Sách và Văn hóa Đọc Việt Nam, thay thế cho Ngày Sách Việt Nam trước đó. Sự kiện này vẫn được tổ chức vào ngày 21/4 hàng năm nhằm thúc đẩy và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

Ngày Sách và Văn hoá đọc Việt Nam là một dịp quan trọng nhằm khẳng định vai trò của sách trong việc nâng cao tri thức, kỹ năng, phát triển tư duy, giáo dục, đồng thời rèn luyện nhân cách con người. Song song đó, sự kiện này còn thúc đẩy phong trào đọc sách trong cộng đồng, góp phần xây dựng một môi trường học tập tích cực, từ gia đình đến cơ quan, tổ chức và trường học.

Theo Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tổ chức các hoạt động trong Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, gắn với các hoạt động sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép các sự kiện, hoạt động chính trị của cơ quan, đơn vị. Đeo băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam tại các trụ sở hoặc truyền thông trên trang tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Đề án phát huy văn hóa đọc trong cộng đồng

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 329/QĐ-TTg năm 2017 phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với quan điểm:

- Sự phát triển của văn hóa đọc là một trọng điểm quan trọng trong việc nâng cao trình độ văn hóa, giáo dục của đất nước.

- Văn hóa đọc được thúc đẩy thông qua việc khai thác hiệu quả và không ngừng mở rộng nguồn vốn tri thức, văn hóa của người Việt Nam, đồng thời tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa tri thức của nhân loại.



- Chính phủ cam kết hỗ trợ phát triển văn hóa đọc, đồng thời thúc đẩy sự đa dạng hóa và kêu gọi sự tham gia của mọi nguồn lực trong xã hội tham gia phát triển.

- Các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội, các cơ sở giáo dục và các tổ chức khác liên quan cùng gia đình, cộng đồng, đều phải chịu trách nhiệm và tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy văn hóa đọc.

Định hướng đến năm 2030, người dân phát triển thói quen đọc và kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin và tri thức tại môi trường sinh sống, học tập và làm việc. Các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc sẽ được duy trì và củng cố, đồng thời cải thiện môi trường đọc. Công tác hoạt động thư viện và xuất bản sẽ được tăng cường để đáp ứng nhu cầu đọc của người dân, bao gồm cả sản phẩm in và điện tử.

Năm 2021, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phê duyệt Kế hoạch 3042/KH-BTTTT về phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025. Nhằm thúc đẩy việc triển khai Đề án Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, thuộc lĩnh vực xuất bản giai đoạn 2021 - 2025, cần xác định các nhiệm vụ trọng tâm. Mục tiêu là nâng cao chất lượng các hoạt động phát triển văn hóa đọc để lan tỏa văn hóa đọc mạnh mẽ hơn trong cộng đồng. Đồng thời, cần phối hợp triển khai các nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch phát triển văn hóa đọc giai đoạn 2020 - 2030, theo hướng xã hội hóa nhằm đảm bảo sự đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Hơn cả một sự kiện, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam là lời kêu gọi mỗi cá nhân, tập thể, tổ chức hãy dành thời gian cho sách, nuôi dưỡng tình yêu đọc sách trong chính mình. Bởi sách là kho tàng tri thức vô giá, giúp con người mở rộng tầm nhìn, bồi dưỡng tâm hồn, rèn luyện tư duy và hoàn thiện bản thân.

Các cá nhân, tổ chức, trường học, cơ quan cùng chung tay để biến mỗi ngày thành Ngày Sách, biến mỗi gia đình thành một thư viện thu nhỏ, và hãy cùng nhau xây dựng một Việt Nam ham đọc, biết đọc và sáng tạo. Đặc biệt là trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, khi mà con người có thể tiếp cận thông tin một cách dễ dàng qua internet và mạng xã hội, việc đọc sách giúp ta chọn lọc, tiếp nhận thông tin một cách có hệ thống, hiệu quả, tránh bị nhiễu bởi những nguồn tin sai lệch.

Ý nghĩa của Ngày Sách và Văn hoá đọc Việt Nam

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của sách và văn hóa đọc: Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hướng đến việc nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của sách và văn hóa đọc. Sách là kho tàng tri thức vô tận, là nguồn tài nguyên quý giá cho sự phát triển của mỗi cá nhân và xã hội. Đọc sách giúp con người mở rộng tầm nhìn, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện tư duy, hoàn thiện nhân cách. Việc xây dựng văn hóa đọc là góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm bản sắc dân tộc.

- Khuyến khích mọi người đọc sách: Ngày này nhằm khuyến khích mọi người, đặc biệt là thế hệ trẻ, hình thành thói quen đọc sách. Đọc sách cần được vun đắp từ nhỏ, khi còn ngồi trên ghế nhà trường để rèn luyện khả năng tư duy. Mỗi gia đình nên xây dựng tủ sách, khuyến khích con em đọc sách mỗi ngày. Các trường học cần tổ chức các hoạt động khuyến đọc, tạo môi trường đọc sách thân thiện, hấp dẫn cho học sinh. Các cơ quan, tổ chức cũng cần tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên đọc sách, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.

- Phát triển phong trào đọc sách: Phát triển phong trào đọc sách là góp phần xây dựng xã hội học tập. Xã hội học tập là xã hội mà mọi người đều có ý thức học tập suốt đời, học tập để phục vụ công việc, phục vụ cuộc sống và phát triển bản thân. Đọc sách là một trong những con đường quan trọng để xây dựng một xã hội văn minh, tiến bộ như vậy.

- Tôn vinh giá trị của sách: Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam cũng là dịp để tôn vinh giá trị của sách, đồng thời khẳng định vai trò, vị trí và tầm quan trọng của sách trong đời sống. Sách là người thầy, người bạn đồng hành không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi con người. Đó cũng là nguồn tri thức vô tận, là kho tàng văn hóa của nhân loại. Đọc sách giúp con người mở rộng tầm nhìn, bồi dưỡng tâm hồn, hoàn thiện nhân cách.

3. KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ BẦU QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM THỐNG NHẤT (25/4/1976 - 25/4/2026)

Ngày 25/4/1976, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất - Quốc hội khóa VI diễn ra trên toàn quốc, đã trở thành ngày hội lớn của toàn dân tộc. Hơn 23 triệu cử tri đã nô nức đi làm nghĩa vụ công dân, lựa chọn, bầu những đại biểu thực sự xứng đáng, tiêu biểu vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 98,77%.

Đại thắng mùa xuân năm 1975 đã thống nhất non sông, đưa cách mạng Việt Nam bước sang giai đoạn mới. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là cần hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước, trong bối cảnh ở hai miền vẫn tồn tại hai nhà nước.

Tháng 11/1975, đại biểu nhân dân hai miền Nam - Bắc đã tổ chức Hội nghị hiệp thương chính trị. Hội nghị đã quyết định “cần tổ chức sớm cuộc Tổng tuyển cử trên toàn lãnh thổ Việt Nam để bầu ra Quốc hội chung cho cả nước. Là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Việt Nam hoàn toàn độc lập và chủ nghĩa xã hội, Quốc hội đó sẽ xác định thể chế Nhà nước, bầu ra các cơ quan lãnh đạo của Nhà nước và quy định Hiến pháp mới của nước Việt Nam thống nhất”.

Trên cơ sở thành công của Hội nghị Hiệp thương chính trị, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 3/1/1976 về tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung.

Việc giới thiệu người ra ứng cử được tiến hành dân chủ. Ngày 25/4/1976, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất - Quốc hội khóa VI diễn ra trên toàn quốc, đã trở thành ngày hội lớn của toàn dân tộc. Hơn 23 triệu cử tri đã nô nức đi làm nghĩa vụ công dân, lựa chọn, bầu những đại biểu thực sự xứng đáng, tiêu biểu vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 98,77%.

Kết quả, cả nước đã bầu đủ 492 đại biểu ngay ở vòng đầu, không có nơi nào phải bầu lại hoặc bầu thêm. Nhiều người là công nhân, nông dân có thành tích xuất sắc, có uy tín cao đã được bầu vào Quốc hội; nhiều nhân sĩ, trí thức yêu nước được giới thiệu đã đắc cử. Kết quả của cuộc Tổng tuyển cử năm 1976 là thắng lợi có ý nghĩa quyết định đưa cách mạng Việt Nam chính thức bước sang một giai đoạn mới, giai đoạn cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam thống nhất diễn ra từ ngày 24/6 đến 3/7/1976 đã bầu ra: Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng, hai Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng và Nguyễn Hữu Thọ, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh và những cơ quan lãnh đạo Nhà nước Việt Nam thống nhất để điều hành công việc của cả nước.

Để thể hiện tính liên tục của Nhà nước qua các thời kỳ đấu tranh cách mạng, tại kỳ họp đã quy định Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất là Quốc hội khóa VI. Quốc hội quyết định đổi tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quy định Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca; chính thức đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh; quy định Thủ đô của nước Việt Nam thống nhất là Hà Nội. Đồng thời, Quốc hội đã ra Nghị quyết về việc thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.



Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Lê Duẩn bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VI tại hòm phiếu số 30, khu vực 1, khu phố Ba Đình, Hà Nội, tháng 4/1976.

Quốc hội khóa VI diễn ra trong 5 năm, họp 7 kỳ và quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước. Kỳ họp thứ 7 (tháng 12/1980), Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp mới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Hiến pháp 1980. Đây là bản Hiến pháp thứ ba được Quốc hội thông qua để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của cách mạng.

Thành tựu của cuộc Tổng tuyển cử năm 1976 là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước thắng lợi quyết định của nhân dân ta trên con đường thống nhất nước nhà về mặt nhà nước, mở ra cơ hội cho quá trình hội nhập và mở rộng hợp tác quốc tế của Quốc hội Việt Nam, trong vị thế của một Nhà nước độc lập, thống nhất.

Kể từ cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội khóa I (ngày 6/1/1946), đến nay, đất nước ta đã trải qua 16 kỳ bầu cử Quốc hội. Kỷ niệm 50 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam thống nhất (25/4/1976 - 25/4/2026) là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ôn lại lịch sử hình thành và phát triển, ghi nhận những thành tựu và rút ra những bài học kinh nghiệm mà Quốc hội nước ta đã đạt được, góp phần nâng cao nhận thức về Quốc hội và hoạt động của Quốc hội. Quốc hội luôn luôn là hiện thân của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gắn bó chặt chẽ và có trách nhiệm với cử tri, luôn luôn đại diện cho ý chí và nguyện vọng của Nhân dân.



Quốc hội biểu quyết thông qua Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội thống nhất.

4. KỶ NIỆM 51 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG QUẦN ĐẢO TRƯỜNG SA (29/4/1975 - 29/4/2026)

Cách đây 51 năm, Quân chủng Hải quân đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị của Quân khu 5, quân và dân tỉnh Khánh Hòa tranh thủ thời cơ, bất ngờ tiến công, lần lượt giải phóng các đảo thuộc quần đảo Trường Sa; góp phần thắng lợi giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Cuộc chiến giải phóng Trường Sa

Cuối tháng 3/1975, tình hình trên các chiến trường miền Nam chuyển biến tích cực, nhận định đây là cơ hội giải phóng các đảo thuộc quần đảo Trường Sa cũng như các điểm đảo khác do lực lượng của chính quyền cũ đồn trú, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ thị cho Bộ Tư lệnh Quân khu 5, Bộ Tư lệnh Hải quân nghiên cứu phương án tác chiến, nắm bắt thời cơ thuận lợi, tiến hành giải phóng các đảo. Ta thành lập Đoàn C75 - đơn vị giải phóng Trường Sa gồm Đội 1 của Lữ đoàn Đặc công Hải quân 126, một số đơn vị bộ binh, đặc công, thông tin của Quân khu 5.



Lực lượng đặc công tiến quân lên đảo Trường Sa chống quân xâm lược (Ảnh: Tư liệu).

Đầu tháng 4/1975, thành viên thuộc Đoàn C75 được lệnh xuống 3 con tàu của Đoàn 125 nhận nhiệm vụ giải phóng Trường Sa. Để giữ bí mật, biên đội tàu cải dạng thành tàu đánh cá nước ngoài, toàn bộ cán bộ, chiến sĩ giấu quân trong các khoang tàu, hầm hàng.

Chiều ngày 13/4/1975, các tàu của ta tiếp cận đảo Song Tử Tây thuộc quần đảo Trường Sa. Rạng sáng ngày 14/4/1975, lực lượng đặc công nước, bộ binh của ta được lệnh tiếp cận, tấn công lên đánh chiếm đảo. Chỉ sau 30 phút chiến đấu, đảo Song Tử Tây được giải phóng.

Nhận định đây là thời cơ để giải phóng các đảo còn lại thuộc quần đảo Trường Sa, ngày 21/4/1975, một biên đội tàu của Đoàn 125 tiếp tục đưa lực lượng ra giải phóng Trường Sa.

Thực hiện theo kế hoạch ngụy trang thành tàu đánh cá nước ngoài, lực lượng ta bí mật tiếp cận sát trận địa ở Trường Sa. Đến ngày 28/4/1975, chúng ta giải phóng đảo Sinh Tồn. Ngày 29/4/1975, quân ta giải phóng toàn bộ các đảo trên quần đảo Trường Sa.



Quân và dân ta đã giải phóng quần đảo Trường Sa vào ngày 29/4/1975 (Ảnh: Tư liệu).

Sức sống Trường Sa

Chiến thắng giải phóng Trường Sa đã thể hiện chủ trương rất đúng đắn, sáng suốt, tầm nhìn chiến lược của Đảng, Quân ủy Trung ương, ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân đội nhân dân Việt Nam nói chung, của bộ đội Hải quân và lực lượng vũ trang Quân khu 5 nói riêng; góp phần quan trọng vào chiến thắng vĩ đại của dân tộc - Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa.

Nhìn lại ký ức chiến đấu, ông Đào Mạnh Hồng - nguyên Phân đội trưởng Phân đội 1 (Đội 1 Trung đoàn 126 đặc công Hải quân, nay là Lữ đoàn Đặc công Hải quân 126) chia sẻ: “Việc giải phóng Trường Sa mang tính thời cơ chiến lược, làm nên chiến thắng chung của cả dân tộc. Trong quá trình chiến đấu giải phóng Trường Sa, tôi đã chứng kiến những đồng đội đã ngã xuống, những kỷ niệm, cảm xúc của những ngày đó tôi mãi không bao giờ quên”.



Ông Đào Mạnh Hồng và Lê Văn Tấn chia sẻ tại chương trình "Sức sống Trường Sa" tối 29/4/2025 tại Khánh Hòa.

Ông Lê Văn Tấn - nguyên Đảo trưởng Trường Sa từ 1975 - 1987, cho biết: “Lần đầu ra nhận nhiệm vụ tại đảo Sinh Tồn, tôi mới 25 tuổi. Đảo Sinh Tồn là đảo khó khăn, khắc nghiệt nhất trong số các đảo đã được giải phóng nhưng với tinh thần quyết tâm của tuổi trẻ, tôi cùng với đồng đội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Sau đó, tôi qua đảo Trường Sa nhận nhiệm vụ thêm khoảng 10 năm”.

Trải qua hơn 50 năm giải phóng, đảo Trường Sa dần đổi thay giữa muôn trùng đại dương. Hiện nay đảo Trường Sa đã hình thành các công trình như Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đài tưởng niệm liệt sĩ, Nhà khách Thủ đô, chùa Trường Sa, chùa Song Tử, chùa Sinh Tồn, Nhà văn hóa đảo Nam Yết, Nhà văn hóa đảo Song Tử Tây, Nhà cộng đồng đảo Đá Tây, lá cờ Tổ quốc bằng gốm sứ trên đảo Trường Sa,... Đó là địa chỉ sinh hoạt văn hóa tinh thần, giáo dục truyền thống cho quân, dân huyện đảo và gần hơn với đất liền.

Ông Lê Đình Hải - Chủ tịch UBND đặc khu Trường Sa bày tỏ: “Từ khi giải phóng đến nay, huyện đảo Trường Sa có nhiều thay đổi vượt bậc, đặc biệt từ khi có Nghị quyết số 09 của Bộ Chính trị. Nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, quân đội và đồng bào cả nước, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, nhân dân và chiến sĩ ở Trường Sa được cải thiện rõ rệt”.

Nhiều công trình về cầu cảng, sân bay, âu tàu, trạm hải đăng, đài khí tượng thủy văn, trạm thu phát truyền hình vệ tinh, hệ thống năng lượng sạch được xây dựng, không chỉ phục vụ nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân huyện đảo và ngư dân các địa phương làm ăn, phát triển kinh tế biển, kết hợp giữa kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế, góp phần cùng quân, dân huyện đảo nâng cao năng lực bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Chủ tịch UBND đặc khu Trường Sa Lê Đình Hải khẳng định: “Quần đảo Trường Sa có vai trò rất quan trọng đối với công cuộc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế biển và bảo vệ vững chắc chủ quyền của Tổ quốc. Trường Sa hôm nay không chỉ là pháo đài thép giữa Biển Đông, lá chắn vững chắc bảo vệ chủ quyền Tổ quốc, mà còn là một đơn vị hành chính phát triển về mọi mặt, gắn liền với sự phát triển chung của Khánh Hòa và cả nước”.

Nghị quyết số 09 của Bộ Chính trị đặt mục tiêu đẩy mạnh xây dựng và phát triển Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Đây là cơ sở chính trị pháp lý rất quan trọng giúp đảo Trường Sa phát triển nhanh, mạnh, vững chắc hơn nữa.

5. KỶ NIỆM 51 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2025)

11 giờ 30 phút trưa 30/4/1975, cổng Dinh Độc Lập đã bị húc đổ, lá cờ của Quân Giải phóng tung bay ngay tại tổng hành dinh của chính quyền Sài Gòn trong niềm hân hoan, chờ đón của cả dân tộc. Từ đây, miền Nam đã hoàn toàn giải phóng, non sông Việt Nam thống nhất một dải. Đây là thắng lợi vĩ đại nhất, kết thúc 30 năm chiến tranh lâu dài, gian khổ chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, mở ra một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên toàn bộ Tổ quốc Việt Nam.

Chiến dịch Hồ Chí Minh đánh dấu bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc, đã hoàn thành trọn vẹn mục tiêu “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra; giải phóng toàn bộ miền Nam, chấm dứt 21 năm chia cắt đất nước, đưa đến sự thống nhất, độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam trên đất liền, vùng trời, vùng biển; đưa dân tộc ta bước vào kỷ nguyên mới.

Thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh là thành quả tổng hợp của các nhân tố: Đó là sự lãnh đạo của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn, sáng tạo, độc lập tự chủ; là sức mạnh của truyền thống bốn nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, là ý chí kiên cường, bất khuất, ý thức làm chủ vận mệnh đất nước của cả dân tộc Việt Nam với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do” là cuộc chiến đấu dũng cảm, thông minh của cả nước mà nòng cốt là lực lượng vũ trang ba thứ quân; là tình đoàn kết và liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương; là sự đồng tình ủng hộ mạnh mẽ của các lực lượng cách mạng và hòa bình trên thế giới.

Đánh giá thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói chung, Chiến dịch Hồ Chí Minh nói riêng, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 4 tháng 12/1976, Đảng ta đã nhận định “Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của Chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tinh thần thời đại sâu sắc”.



Nguồn: Báo Nhân dân

D. Góc sức khỏe

PHÒNG CHỐNG BỆNH DO MUỖI TRUYỀN

Sốt xuất huyết là bệnh truyền nhiễm cấp tính, do virus Dengue gây ra; muỗi vằn là tác nhân lây lan virus Dengue từ người bệnh sang người lành qua vết đốt.

Hai loại muỗi vằn truyền bệnh sốt xuất huyết có tên khoa học là *Aedes aegypti* và *Aedes albopictus*, trong đó muỗi vằn *Aedes aegypti* là tác nhân truyền bệnh sốt xuất huyết phổ biến hơn. Nhìn chung, muỗi vằn có màu đen, chân và thân có các đốm trắng. Muỗi vằn cái đốt người chủ yếu vào ban ngày, đặc biệt là sáng sớm và chiều tối.

Muỗi vằn thường trú ngụ ở những góc tối, đậu trên chăn màn, quần áo... Muỗi vằn đẻ trứng ở các ao, vũng nước, dụng cụ chứa nước (như chum, bể nước, lu, vại, khạp, giếng...), các vật hoặc đồ phế thải có chứa nước (như lọ hoa, vỏ dừa, lốp xe...).

Chủ động phòng ngừa bệnh sốt xuất huyết là việc làm quan trọng, cần thiết do đã bắt đầu vào mùa nắng nóng mưa nhiều, là điều kiện thuận lợi cho muỗi vằn phát triển (muỗi vằn thường phát triển mạnh trong mùa mưa, khi nhiệt độ trung bình cao hơn 20°C) và bệnh hiện nay chưa có thuốc đặc trị.

PHÒNG CHỐNG BỆNH DO MUỖI TRUYỀN

BỆNH THƯỜNG GẶP

Sốt xuất huyết

PHÒNG BỆNH

Ngủ màn, mặc quần áo dài phòng muỗi đốt, kể cả ban ngày

Phun hóa chất diệt muỗi ở các nơi có nguy cơ cao hoặc khu vực có ổ dịch sốt xuất huyết

Diệt loăng quăng, bọ gậy, xử lý các dụng cụ chứa nước không cho muỗi đẻ trứng

Khi bị sốt, đến ngay cơ sở y tế để được khám và tư vấn điều trị

Không tự ý điều trị tại nhà

infographics.vn

TTXVN



XEM ĐẦY ĐỦ TÀI LIỆU TẠI ĐÂY